

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA SÚP  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HSST  
Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Sâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Bích Loan

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST - HS ngày 25 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020; Thông báo về việc dời ngày xét xử số: 33/TB-TA ngày 12/3/2020; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số: 41/TB-TA ngày 01/4/2020; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 112/TB-TA ngày 20/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1999, tại tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1969; Con bà: Hà Thị L, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ, bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019 được Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị X, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Quốc V**; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1972; Con bà: Vi Thị H, sinh

năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019 được Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Đình Đ, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

3. Họ và tên: **Lục Quốc D**; Tên gọi khác: C, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lục Văn M, sinh năm 1973; Con bà: Nông Thị M, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ, bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019 được Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị X, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Hoàn Văn T, sinh năm 1975 (Bố đẻ của bị cáo Hoàng Quốc V).

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện E, Đắk Lắk, có mặt.

+ Anh Nguyễn Bá G, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn E, huyện E, Đắk Lắk, vắng mặt.

- **Người chứng kiến:**

Ông Đình Xuân H – sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện E, Đắk Lắk, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ ngày 01/10/2019 Hoàng Quốc V gọi điện thoại di động cho Hoàng Văn Đ, rủ Đ đi chơi, Đ đồng ý. Trước khi đi V chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy đá và một cái kéo, mục đích là để đi chơi với Đ thì cả hai người sẽ cùng nhau sử dụng ma túy đá, vì Đ và V đều là những người nghiện ma túy.

Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 47P1-200.20, chở V ngồi sau, khi đi qua bờ mương thuộc thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì gặp Lục Quốc D đang ngồi chơi tại đây. Thấy vậy Đ và V đi xuống ngồi chơi. Ngồi được một lúc, Đ rủ D đi về nhà Đ để lấy tiền trả nợ cho D, (vì Đ mượn tiền của D trước đó, D đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô chở V, D đi về nhà Đ. Sau đó Đ, V và D đi ra ngã tư thôn A, xã E, huyện E. Tại đây Đ, D, V cùng nhau sử dụng ma túy đá. Ma túy đá sử dụng là của Đ mua vào ngày 25/9/2019 (Theo lời khai của Đ, Đ mua ma túy của một người tên G). Sau khi cả ba người sử dụng ma túy đá nhưng

chưa “phê”. Nên Đ rủ V và D góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng tiếp, thì V và D đồng ý, nhưng cả ba người đều không có tiền, nên Đ hỏi mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của D để đi cầm cố lấy tiền mua ma túy đá về để ba người sử dụng tiếp, D đồng ý.

Rồi Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-200.20 chở D và V đi ra thị trấn E, huyện E để cầm cố chiếc điện thoại di động, mua ma túy.

Trên đường đi Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Zip, chiếc điện thoại Đ mượn của V từ trước. Theo lời khai của Đ, Đ gọi điện thoại cho một người có tên G, để hỏi cầm cố một chiếc điện thoại di động mua ma túy đá, thì được G đồng ý. Khi đi ra đến thị trấn E, huyện E, Đ xuống xe ngồi đợi, còn V và D, đi gặp người đàn ông tên G để cầm chiếc điện thoại 2.800.000 đồng, rồi người đàn ông này đưa lại cho D 300.000 đồng và đưa cho V một gói ma túy đá (V không biết tên tuổi, địa chỉ người bán ma túy). V cất giấu vào trong người mình.

Rồi V điều khiển xe mô tô chở D đi đón Đ và đi về khi đi ngang qua khu vực bãi đất trống thuộc khu vực thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây V đưa dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy đá ra để V, Đ và D cùng nhau sử dụng 01 phần, số ma túy còn lại V tiếp tục cầm và cất giấu vào trong người. Sau khi sử dụng ma túy xong D đi về nhà mình. Đ tiếp tục chờ V đi về. Trên đường đi, Đ nói với V chia nhỏ số ma túy đá còn lại để sử dụng dần, V đồng ý, tại đây Đ và V sử dụng quạt ga, kéo, túi ni lon, ống nhựa để chia nhỏ số ma túy đá, thành nhiều gói nhỏ, sau đó cho vào trong 02 túi ni lon, một túi chứa 02 gói ma túy, một túi chứa 06 gói ma túy. Khi chia xong, Đ cất giấu toàn bộ ma túy vào trong túi áo khoác của mình, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô chở V về trước. Rồi Đ mới điều khiển xe mô tô đi về nhà mình, khi Đ đi đến thôn X, xã E, huyện E thì bị Công an xã E, huyện E phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật gồm: 01 chiếc áo khoác dài tay, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 47P1-200.20; 02 chiếc điện thoại di động; 02 gói ni lon, trong đó: Gói thứ nhất: Gói màu trắng, kích thước (2,5x4cm), được hàn kín xung quanh. Bên trong gói ni lon chứa 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu màu tím dài 2,5cm. 01 gói nhựa màu trắng, dài 03cm, được hàn kín xung quanh, quan sát thấy bên trong gói nhựa có chứa nhiều chất rắn màu trắng. Gói thứ hai: Gói ni lon màu trắng, được hàn kín xung quanh, kích thước (3x4,5)cm, bên trong có chứa 06 gói nhựa màu trắng, được hàn kín, có các kích thước khác nhau, trong đó có 04 gói nhựa màu trắng quan sát bên trong có chứa chất rắn màu trắng, 02 gói nhựa còn lại là 02 đoạn ống nhựa màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 837/GĐMT-PC09, ngày 07/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Gói ni lon trong suốt thứ nhất: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể đựng trong 01 gói nhựa trong suốt và một đoạn ống nhựa màu tím được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2507 gam, loại Methamphetamine. Gói nylon trong suốt thứ hai: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể đựng trong 04 gói nhựa trong suốt và 02 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3402 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 02 giờ 30 phút ngày 02 tháng 10 năm 2019 Công an xã E, huyện E đã tạm giữ của Hoàng Văn Đ: 01 chiếc áo khoác dài tay, màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 47P1-200.20; 02 chiếc điện thoại di động, (01 chiếc điện thoại nhãn hiệu BUK và 01 chiếc nhãn hiệu Zip); 02 gói ny lon, gói thứ nhất: Gói màu trắng, kích thước (2,5x4cm), được hàn kín xung quanh. Bên trong gói ny lon chứa 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu màu tím dài 2,5cm. 01 gói nhựa màu trắng, dài 03cm, được hàn kín xung quanh, quan sát thấy bên trong gói nhựa có chứa nhiều chất rắn màu trắng. Gói thứ hai: Gói nylon màu trắng, được hàn kín xung quanh, kích thước (3x4,5)cm, bên trong có chứa 06 gói nhựa màu trắng, được hàn kín, có các kích thước khác nhau, trong đó có 04 gói nhựa màu trắng quan sát bên trong có chứa chất rắn màu trắng, 02 gói nhựa còn lại là 02 đoạn ống nhựa màu trắng.

Ngày 02/10/2019 Hoàng Văn Đ giao nộp số tiền 170.000 đồng

Ngày 02/10/2019 Hoàng Quốc V giao nộp 01 chiếc kéo; 01 nắp nhựa; 01 ống thủy tinh, một đầu uốn cong, trên đoạn uốn cong là khối cầu khuyết một lỗ trên khối cầu; 01 ống kim loại, rỗng ở giữa dài 06cm.

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố để xét xử đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Quốc V, Lục Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận vào tối ngày 01/10/2019 đến sáng ngày 02/10/2019 sau khi sử dụng ma túy mua được từ một người tên G tại thị trấn E, số ma túy còn lại V và Đ đem cất giấu Đ cũng biết và để lần sau cả nhóm sử dụng tiếp.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Quốc V, Lục Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Lục Quốc D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và

điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,5345 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong một phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, vụ Hoàng Văn Đ” là vật chứng của vụ án; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ Zip, số imei 846170030077761, 01 chiếc áo khoát dài tay, màu đen. Mặt trước áo có chữ adidas, dọc hai bên tay áo có in chữ Moschino màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, mũi nhọn, dài 11,5cm, 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ tròn, 01 ống thủy tinh, một đầu uống cong, trên đoạn uống cong là khối cầu khuyết một lỗ trên khối cầu, 01 ống kim loại dài 06cm rỗng ở giữa.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô, loại Yamaha Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 47P1-200.20, số máy G3D4E721527, số khung 0610JY693400, số tiền 170.000 đồng Hoàng Văn Đ giao nộp.

Tuyên trả lại cho Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ BUK, số imei 980028003974578; 980028004025073,

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo tích hợp tác với cơ quan pháp luật trong việc tìm ra các bị cáo khác trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp, sống trong điều kiện vùng kinh tế khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên ít nhiều nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo hình phạt dưới khung mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Hoàng Văn Đ không có ý kiến bổ sung và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Quốc D trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp, sống trong điều kiện vùng kinh tế khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên ít nhiều nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, số lượng ma túy không nhiều. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo hình phạt dưới khung mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Lục Quốc D không có ý kiến bổ sung và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Quốc V trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số và sống trong điều kiện vùng kinh tế khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên ít nhiều nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, số lượng ma túy không nhiều. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo hình phạt dưới khung mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Hoàng Quốc V không có ý kiến bổ sung và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tranh luận của Viện kiểm sát: Việc bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng với các bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s nên quan điểm của Viện kiểm sát không đồng ý với người bào chữa của bị cáo áp dụng điểm t cho bị cáo Đ nên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Các bên không tranh luận gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa khai nhận: Vào tối ngày 01/10/2019 đến sáng ngày 02/10/2019 sau khi sử dụng ma túy mua được từ một người tên G tại thị trấn E, số ma túy còn lại Đ và V chia nhỏ cất giấu lần sau cả nhóm sử dụng tiếp có trọng lượng 0,5345 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Trong lúc Đ đang cất giữ thì bị Công an xã E, huyện E đã phát hiện và bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

Lời luận tội của đại diện viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận nhưng không đồng ý áp dụng điểm t cho bị cáo Đ.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm hại đến các chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy còn góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo với mức án đủ nghiêm và cũng cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục để các bị cáo có điều kiện từ bỏ ma túy và trở thành công dân sống có ích cho xã hội cũng như biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn Hoàng Văn Đ là người khởi xướng, Hoàng Quốc V và Lục Quốc D là người đồng phạm nên khi quyết định hình phạt Hoàng Văn Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn Hoàng Quốc V và Lục Quốc D.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Hoàng Quốc V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Lục Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,5345 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong một phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định; 01 chiếc áo khoát dài tay, màu đen. Mặt trước áo có chữ adidas, dọc hai bên tay áo có in chữ

Moschino màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, mũi nhọn, dài 11,5cm, 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ tròn, 01 ống thủy tinh, một đầu uống cong, trên đoạn uống cong là khối cầu khuyết một lỗ trên khối cầu, 01 ống kim loại dài 06cm rỗng ở giữa,

Tịch thu xung công quỹ 01 chiếc xe mô tô, loại YAMAHA Ecxiter, màu xanh, biển kiểm soát 47P1-200.20, số máy G3D4E721527, số khung 0610JY693400 của Hoàng Quốc V dùng vào việc phạm tội, 170.000 đồng Hoàng Văn Đ nộp, 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ Zip, số imei 846170030077761.

Tuyên trả lại cho Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ BUK, số imei 980028003974578; 980028004025073.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-200.20 ông Hoàng Văn T là bố đẻ của Hoàng Quốc V ông đã mua chiếc xe trên cho V và đăng ký xe mang tên V để việc sử dụng đi lại nay ông xin nhận lại chiếc xe mô tô trên là không có cơ sở nên không chấp nhận vì chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-200.20 là của V.

Đối với Nguyễn Bá G trú tại thị trấn E, Hoàng Văn Đ khai có mua ma túy của G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ghi lời khai Nguyễn Bá G và đối chất giữa Đ và G, nhưng Nguyễn Bá G không thừa nhận bán ma túy cho Đ. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Bá G.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần miễn án phí cho các bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Quốc V, Lục Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Xử phạt bị cáo Lục Quốc D 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án, được khấu trừ thời gian



tạm giam, tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

[3]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Tịch tịch thu tiêu hủy trọng lượng 0,5345 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong một phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định; 01 chiếc áo khoát dài tay, màu đen. Mặt trước áo có chữ adidas, dọc hai bên tay áo có in chữ Moschino màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, mũi nhọn, dài 11,5cm, 01 nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ tròn, 01 ống thủy tinh, một đầu uống cong, trên đoạn uống cong là khối cầu khuyết một lỗ trên khối cầu, 01 ống kim loại dài 06cm rỗng ở giữa.

Tịch thu xung công quỹ 01 chiếc xe mô tô, loại yamaha Ecxiter, màu xanh, biển kiểm soát 47P1-200.20, số máy G3D4E721527, số khung 0610JY693400 của Hoàng quốc V dùng vào việc phạm tội, 170.000 đồng Hoàng Văn Đ nộp, 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ Zíp, số imei 846170030077761.

Tuyên trả lại cho Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, mặt trước có chữ BUK, số imei 980028003974578; 980028004025073.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk ngày 13/01/2020.

[4] . Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Quốc V, Lục Quốc D được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Ngọc Sâm**

